

**PSI****CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ**

# Báo cáo Kinh tế vĩ mô

Tháng 2/2011

Ngày 28 Tháng 2 năm 2011

Phòng Phân tích Thị trường và Kinh tế vĩ mô/ Ban Phân tích

Email: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)

Website: <http://psi.vn>

## CTCP CK Dầu khí (PSI)

*Trụ sở chính:*

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

*Chi nhánh TP.HCM:*

Số 24-26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu

ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26;

Fax: (84-64) 6254521

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

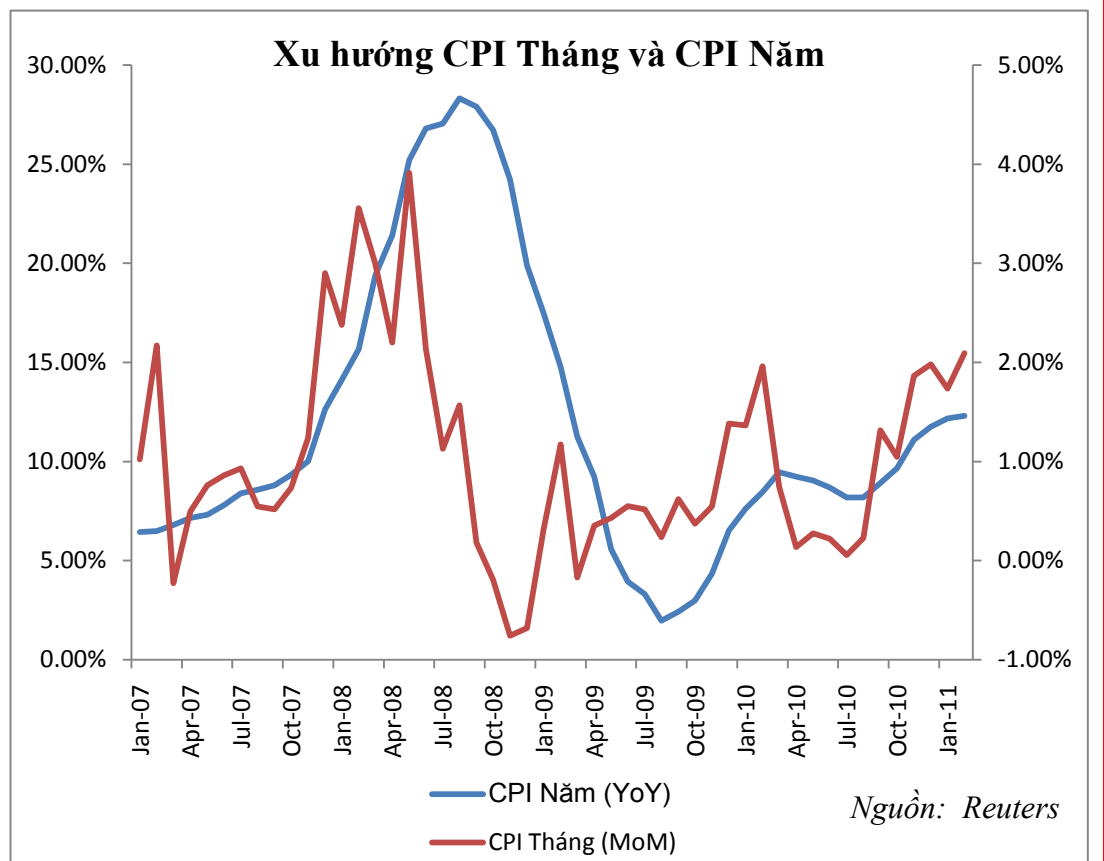
Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng –

ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339

## Lạm phát nào cho 2011?

	Trang
I. Lạm phát (CPI) Tháng 2, 2011	2
II. Sự kiện điều chỉnh tỷ giá, tăng giá xăng, dầu, và điện	3
III. Giảm sức mua và kỳ vọng lạm phát	5
IV. Lạm phát nào cho 2011	7
V. Chính sách tiền tệ: Thắt chặt để giữ ổn định là tất yếu	7

## I. Lạm phát (CPI) Tháng 2, 2011



- a) CPI Tháng 2 tăng 2,09% vượt trội so với Tháng 1 ở mức 1,74. Nếu trong Tháng 1, các nhóm ngành có tốc độ tăng giá cao đẩy CPI chung là i) Giáo dục (2,89%), ii) Hàng ăn và Dịch vụ ăn uống (2,47%), iii) Đồ uống và thuốc lá (1,67%) thì tâm điểm của tăng CPI trong Tháng 2 có thay đổi.
- b) Cụ thể, các nhóm hàng hóa chính đẩy CPI tăng đột biến là: i) Hàng ăn và Dịch vụ ăn uống, ii) Hàng hóa và dịch vụ khác, iii) Văn hóa, giải trí và du lịch. CPI của Nhóm Hàng ăn và Dịch vụ ăn uống tiếp tục tăng mạnh so với thời điểm cuối Quý 4 năm 2010, ảnh hưởng đến sức mua tiêu dùng của người dân.
- c) Nhóm ngành lương thực, thực phẩm, ăn uống này có tính nhạy cảm với mùa vụ (kỳ nghỉ Tết) và các thông tin liên quan đến tăng giá nhiên liệu phục vụ tiêu dùng, sản xuất, vận tải, như việc tăng giá điện, xăng. Nhóm ngành này đã tăng ở mức cao từ các tháng cuối năm 2010, đạt đỉnh cao vào Tháng 02, 2011.

% tăng	Tháng 1	Tháng 2	Bình luận
<b>CPI chung</b>	<b>1,74</b>	<b>2,09</b>	<b>Tăng tốc</b>
Hàng ăn và Dịch vụ ăn uống	2,47	3,65	Tăng tốc
Hàng hóa và dịch vụ khác	1,04	1,36	Tăng tốc
Đồ uống và Thuốc lá	1,67	2,14	Tăng tốc
Văn hóa, giải trí và du lịch	0,58	1,24	Tăng tốc
Giao Thông	0,81	1,01	Tăng tốc
May mặc, mũ nón, giày dép	1,81	1,38	Giảm tốc
Nhà ở và vật liệu xây dựng	1,33	0,83	Giảm tốc
Giáo dục	2,89	0,89	Giảm tốc

Nguồn: Tổng cục Thống kê

## II. Sự kiện điều chỉnh tỷ giá, tăng giá xăng, dầu, và điện

Điều chỉnh tỷ giá: Ngày 11/02/2011, Ngân hàng nhà nước (NHNN) đã chính thức tăng tỷ giá bình quân liên ngân hàng từ 18.932 đồng/USD lên 20.693 đồng/USD, thu hẹp biên độ giao dịch từ +/- 3% xuống +/- 1%.

Tăng giá xăng, dầu: Ngày 24/2/2011, Bộ Tài chính đã quyết định tăng giá xăng và dầu các loại và có hiệu lực từ 10h sáng cùng ngày. Theo đó, xăng tăng 2.900 đồng lên 19.300 đồng/lít; dầu diesel tăng 3.550 đồng/lít lên 18.300 đồng/lít; dầu hỏa tăng từ 15.100 đồng/lít lên 18.200 đồng/lít; dầu mazuts tăng từ 12.690 đồng lên 14.800 đồng mỗi kg.

	Giá cũ	Giá mới	% Tăng
Xăng	16.400	19.300	17.7%
Diezel	14.750	18.300	24.1%
Dầu hỏa	15.100	18.200	20.5%
Mazuts	12.690	14.800	16.6%
Trung bình			19.7%

Tăng giá điện: Giá điện từ ngày 1/03/2011 sẽ tăng so với giá bán bình quân năm 2010 là 1.058 đồng/kWh; giá điện đã tăng thêm gần 160 đồng/kWh (15.28%), lên mức 1.220 đồng/kWh.

- Bộ trưởng Bộ Tài chính Vũ Văn Ninh cho rằng mức độ tác động vào lạm phát của đợt điều chỉnh lần này vào khoảng 1,03%, chỉ tính tác động trực tiếp. Nếu tính cả tác động tâm lý thì dự báo lạm tăng thêm lạm phát khoảng 2%.
- Để ngành điện không lỗ thì phải tăng 62% mức giá hiện nay, tương đương với 668 đồng/KWh. Nếu điều chỉnh tăng giá xăng đầy đủ, thì giá xăng phải tăng khoảng 34-45% so với mức giá hiện nay.

### III. Ảnh hưởng của tỷ giá mới, tăng giá xăng dầu và điện tới CPI

- a) Hiện giờ có các thảo luận định lượng về ảnh hưởng của tăng giá xăng và điện tới lạm phát. Các thảo luận này cho rằng điều chỉnh tăng giá xăng có thể sẽ ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến chỉ số giá tiêu dùng (CPI) chung khoảng từ 0.6% đến 1.8%, việc điều chỉnh tăng giá điện 15.2% sẽ ảnh hưởng đến CPI khoảng 0.7%. Tổng ảnh hưởng đến CPI khoảng 2-3%. Chúng tôi cho rằng các thảo luận trên mới chỉ là cái nhìn tĩnh vào ảnh hưởng của các yếu tố giá đến CPI. Bên cạnh đó, tỷ giá thay đổi theo chiều hướng VND mất giá so với các tiền tệ khác cũng giá cả đầu vào của xăng dầu, điện, gas sẽ bị sức ép tiếp tục tăng giá tại Việt Nam, kéo theo chi phí sản xuất hàng hóa, dẫn đến kỳ vọng lạm phát tăng. Theo Bộ trưởng Bộ tài chính Vũ Văn Ninh và Phó Chủ tịch Ủy ban giám sát Tài chính và quốc gia, ảnh hưởng của các thay đổi trên tới CPI là ở mức 2-2.5%.

<i>Ảnh hưởng đến CPI của chính sách:</i>	<i>Bộ Tài chính</i>	<i>Ủy ban giám sát Tài chính quốc gia</i>
Thay đổi Tỷ giá		1,1%
Tăng giá Xăng dầu		0,54%
Tăng giá Điện		0,71%
Ảnh hưởng tổng hợp	1,03% (Ảnh hưởng trực tiếp) 2,0% (Tính cả yếu tố tâm lý)	2,5%

- b) Các ước lượng như trên có thể còn chưa đánh giá hết mức độ của sức ép lạm phát cho năm 2011. Lạm phát thực còn bị ảnh hưởng bởi yếu tố kỳ vọng, việc tăng giá hai loại hàng hóa năng lượng cơ bản là xăng, dầu và điện cùng lúc có tác động tâm lý cộng hưởng đến hầu hết các lĩnh vực sản xuất và đời sống. Có thể thấy rõ điều này nếu nhìn vào CPI tháng 2, mặc dù thông tin về tăng giá xăng, dầu, và điện được công bố vào gần cuối Tháng 02, mức CPI ở nhóm ngành Hàng ăn và dịch vụ ăn uống cùng nhóm ngành Hàng hóa và dịch vụ khác có mức tăng mạnh hơn, thể hiện kỳ vọng lạm phát tăng lên khi những thông tin này được dự kiến từ trước trên các phương tiện thông tin đại chúng sau khi đồng Việt Nam chính thức được định giá lại vào ngày 11/02/2011. Nói cách khác, bản thân kỳ vọng tăng giá hàng hóa từ việc thay đổi tỷ giá đã ảnh hưởng một phần đến giá cả hàng hóa.
- c) Chúng tôi muốn nhấn mạnh nhân tố nguy hiểm hơn lạm phát chính sự bất ổn định về lạm phát, gây ra bởi kỳ vọng về lạm phát. Đã có nhiều các nghiên cứu kinh tế chỉ ra mối quan hệ

giữa sự bất ổn định của lạm phát và lạm phát thực. Sự không chắc chắn về lạm phát tương lai không những có thể ảnh hưởng đến các quyết định đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp và các quyết định tiết kiệm tiêu dùng của người dân. Sự bất ổn của lạm phát còn có ảnh hưởng qua lại tới lạm phát thực vì nó đóng vai trò trong các quyết sách của Chính phủ nhằm kiểm soát lạm phát ở mức nhất định. Để kỳ vọng lạm phát không bất ổn định, sự thống nhất của các mục tiêu chính sách là cần thiết.

#### IV. Giảm sức mua và kỳ vọng lạm phát

- a) Chúng tôi không tập trung vào việc phân tích lạm phát theo định nghĩa thông thường là mức tăng giá chung của hàng hoá và dịch vụ trong một nền kinh tế trong một khoảng thời gian nhất định. Hiển nhiên là khi giá cả tăng, mỗi đơn vị tiền tệ mua được ít hơn số hàng hóa và dịch vụ. Do đó, lạm phát phản ánh một sự xói mòn trong sức mua của tiền. Chúng tôi muốn thảo luận tác động tiêu cực của lạm phát dưới khía cạnh sự giảm giá trị thực của tiền trong chi tiêu. Yếu tố thay đổi sức mua là một trong các yếu tố ảnh hưởng nhiều nhất đến kỳ vọng lạm phát tương lai.

Điều tra mức sống cho 2008 (% trong tổng thể chi tiêu hộ gia đình)	Chung	Thành thị	Nông thôn
<b>CẢ NƯỚC</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>
<b>Chi ăn uống, hút</b>	<b>53</b>	<b>48.2</b>	<b>56.4</b>
Lương thực	12.8	6.9	16.5
Thực phẩm	27.3	26.2	28.7
<b>Chất đốt</b>	<b>2.9</b>	<b>2.5</b>	<b>3.2</b>
Ăn uống ngoài gia đình	7.2	9.5	5.3
Uống và hút	2.7	3.1	2.8
<b>Chi không phải ăn uống, hút</b>	<b>47</b>	<b>51.8</b>	<b>43.6</b>
May mặc, mũ nón, giày dép	4.2	4.3	4.2
<b>Nhà ở, điện nước, vệ sinh</b>	<b>3.9</b>	<b>5.4</b>	<b>2.8</b>
Thiết bị và đồ dùng gia đình	8.3	9.9	8.7
Y tế, chăm sóc sức khỏe	6.4	5.8	7.0
<b>Đi lại và bưu điện</b>	<b>13.9</b>	<b>13.6</b>	<b>12.2</b>
Giáo dục	6.2	6.8	5.7
Văn hóa, thể thao, giải trí	1.5	2.5	0.6
Chi phí về đồ dùng và dịch vụ khác	2.6	3.6	2.4

*Nguồn: Tổng cục Thống kê*

- b) Lấy ví dụ cụ thể, chi tiêu cho nhiên liệu chất đốt (gas và xăng dầu) trong tổng chi tiêu với các hộ gia đình trên toàn quốc khoảng 3%, 2.9% theo báo cáo khảo sát mới nhất về mức sống hộ gia đình của Tổng cục thống kê năm 2008. Đây là mức tỷ lệ không thay đổi nhiều. Như vậy, nếu xăng dầu tăng giá trung bình 19.7% thì ảnh hưởng trực tiếp của việc tăng giá xăng dầu lên

chi tiêu gia đình là 0.58%. Trên quan điểm chi tiêu gia đình, sức mua đã giảm 0.58% hay CPI tăng thêm 0.58%.

- c) Theo ước tính của các doanh nghiệp vận tải, chi phí xăng dầu chiếm khoảng 35-40% trong giá thành vận tải hàng hóa nội đô. Hiệp hội vận tải hàng hóa TPHCM cho biết, với 100 doanh nghiệp vận tải trong hiệp hội, đang cân nhắc tăng cước vận tải thêm 15-20%. Với giả thuyết cấu phần tiêu dùng cho đi lại chiếm khoảng 5% chi tiêu hộ gia đình, ảnh hưởng của việc tăng giá này là làm giảm sức mua hộ gia đình 0.75%.
- d) Giả thuyết chi phí điện chiếm 3% tổng chi tiêu hộ gia đình, việc tăng giá điện 15% đã gây ảnh hưởng trực tiếp đến 0.45% lên sức mua. Thực tế ở các thành phố đầu tàu kinh tế lớn như Hà Nội, T.P HCM, cấu phần chi tiêu cho điện chiếm tỷ trọng lớn hơn trong tổng chi tiêu. Mức CPI ở Hà Nội và TP HCM luôn là hai thành tố đẩy CPI toàn quốc, ảnh hưởng của tăng giá điện lên CPI phụ thuộc vào ảnh hưởng của tăng giá điện cho CPI hai thành phố lớn này. Vì vậy, việc tăng giá điện sẽ có tác động lớn hơn nữa trong rổ hàng hóa chung.
- e) Như vậy, chỉ với các cấu phần cơ bản nhất của chi tiêu gia đình liên quan đến nhiên liệu, tiện ích nhà ở, và đi lại, tổng ảnh hưởng của việc tăng giá xăng và điện đã làm giảm sức mua 1.8%, hay tương ứng với CPI tăng 1.8%. Các tính toán trên chưa tính đến tác động của tăng giá điện đến giá thành sản xuất của doanh nghiệp, đến giá thành của sản phẩm tiêu dùng đầu cuối.
- f) Hiện nay rổ hàng hóa tính CPI của Việt Nam có tỷ trọng lớn là nhóm lương thực thực phẩm, chiếm tỷ trọng khoảng 40%. Nhóm này thường bị ảnh hưởng bởi yếu tố tâm lý mạnh nhất và ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống người dân. Trong tháng 2, nhóm Hàng ăn và Dịch vụ ăn uống tăng tốc với CPI tăng 3,65%. Giả sử các tháng còn lại trong năm, nhóm này chỉ tăng trung bình 1%/1 tháng thì cả năm sẽ đóng góp khoảng 4% cho CPI chung. Đây sẽ là nhân tố ảnh hưởng đến kỳ vọng lạm phát.
- g) Kỳ vọng lạm phát còn tiếp tục bị sức ép tăng nếu giá hàng hóa cơ bản, đặc biệt là giá dầu thô thế giới không giảm bớt ở mức hiện thời ở mức 100 USD/1 thùng (hiện tăng hơn 20% so với các tháng cuối năm 2010). Cùng đó, giá cả các loại hàng hóa nguyên liệu thô và đầu vào dự kiến tăng trên thị trường thế giới do i) Kinh tế có xu hướng hồi phục, và ii) chính sách tiền tệ tại Kinh tế Mỹ và Châu Âu vẫn đi theo hướng nới lỏng định lượng. Vì mức tăng giá xăng và điện lần này được cho là chưa đủ để bù đắp lỗ cho doanh nghiệp và ngân sách nhà nước nên sức ép tăng giá tiếp để bù đắp cho ngân sách và chi phí doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu, điện, vẫn tục sẽ còn. Đây cũng là yếu tố sức ép lên các chính sách về giá của Chính phủ.

## V. Lạm phát nào cho 2011 ?

CPI	Hà Nội	TP HCM	Cả nước
Tháng 1	1.68%	1.01%	1.74%
Tháng 2	1.98%	1.61%	2.09%
So với T12/2010			3.83%

*Nguồn: Tổng cục Thống kê*

h) CPI Tháng 2/2011 là 2.09%, CPI Tháng 1/2011 là 1.74%, CPI tính từ đầu năm đến cuối Tháng 2/2011 là 3.83%. Giả thuyết ảnh hưởng của việc tăng giá xăng và điện tới CPI cả năm là 2% thì mục tiêu lạm phát cả năm dưới 7% là không thể đạt được. Theo tính toán của chúng tôi, mức lạm phát theo Tháng (MoM) trung bình cho 10 tháng cuối năm 2010 là 0.79%. Giả sử lạm phát được duy trì ổn định ở mức trung bình 0.79% từ nay cho tới các tháng cuối năm 2011, thì mức lạm phát cho năm 2011 sẽ có nhiều khả năng vẫn cao bằng hoặc hơn 11.75% cho năm 2010. Để lạm phát được kiểm soát dưới 10%, sẽ phải có nỗ lực lớn để giảm tăng lạm phát trong các tháng còn lại của 2011.

## VI. Chính sách tiền tệ: Thắt chặt để giữ ổn định là tất yếu

- Tăng trưởng cung tiền cho năm 2011 được lên kế hoạch ở mức 20%, hiện thời theo Gói giải pháp Nghị Quyết 11 của Chính phủ (11/NQ-CP) ngày 24/02/2011 sẽ phải ở dưới mức 20%. Theo kinh nghiệm 2010, các tháng đầu năm có sự thận trọng nhưng cuối năm tăng trưởng tín dụng (27.6%) cũng như tăng trưởng cung tiền (23%) đều đã vượt mục tiêu đề ra. Vì vậy, việc duy trì tăng trưởng cung tiền ổn định ở mức thấp, đồng thời với việc theo đuổi mục tiêu tăng trưởng GDP trên 7% sẽ là một khó khăn cần phải cân bằng trong các chính sách vĩ mô.
- Quan hệ giữa mức tăng trưởng cung tiền và lạm phát có độ trễ khoảng từ 3-6 tháng. Cuối năm 2010 có hiện tượng tăng trưởng cung tiền đột biến, thể hiện qua mức tăng trưởng tín dụng vượt mục tiêu 2010 và NHNN đưa ra cung tiền 132,000 tỷ đồng hỗ trợ thanh toán cho các tổ chức tín dụng để giải quyết vấn đề thanh khoản, vì vậy lạm phát cho 2 Quý đầu năm 2011 chưa thể hạ nhiệt.
- Việc chính sách tiền tệ tiếp tục theo hướng thắt chặt ít nhất là cho tới hết Quý II là có thể dự báo được. Dấu hiệu đầu tiên về việc thực hiện chính sách tiền tệ chặt chẽ, thận trọng là việc NHNN đưa ra quyết định tăng lãi suất tái cấp vốn và hạn chế mức tăng trưởng tín dụng. Việc tăng lãi suất tái cấp vốn 2% lên mức 11% nhằm mục tiêu đầu tiên là kiềm chế lạm phát. Khi mức lãi suất tái cấp vốn tăng thì chi phí vay vốn ngắn hạn của các Định chế tài chính từ NHNN sẽ tăng lên, nói cách khác chi phí nguồn của các Định chế là Ngân hàng thương mại tăng. Khi chi phí nguồn tăng, lãi suất tại các ngân hàng sẽ phải tăng để đảm bảo hoạt động kinh doanh có lãi. Chi phí vốn vay tăng sẽ khuyến khích doanh nghiệp cân nhắc giữa chi tiêu

hiện tại, chi tiêu đầu tư xây dựng cơ bản, và tiết kiệm cho nhu cầu tương lai, dẫn đến việc giảm tổng cầu hay hệ quả là áp lực về lạm phát cũng nhẹ bớt.

- d) Hơn nữa, việc tiếp tục thắt chặt tiền tệ qua duy trì lãi suất VNĐ cao còn có lợi ích làm tăng chi phí cơ hội của việc nắm giữ USD của NHTM. Với mức tỷ giá đã được điều chỉnh quyết liệt và thu hẹp biên độ dao động xuống  $\pm 1\%$ , kỳ vọng cho việc điều chỉnh tỷ giá tiếp theo trong ngắn hạn đã bị phá vỡ, khuyến khích các cá nhân và tổ chức nắm giữ và gửi tiết kiệm bằng đồng VND thay vì đồng USD. Tỷ giá do đó sẽ ổn định hơn cho phép NHNN chủ động hơn trong kiểm soát lạm phát.
- e) Với Gói giải pháp trong Nghị Quyết 11/NQ-CP của Chính phủ theo hướng thực hiện chính sách tiền tệ chặt chẽ và thực hiện chính sách tài khóa thắt chặt, cắt giảm đầu tư công, giảm bội chi ngân sách nhà nước, nền kinh tế Việt Nam sẽ có khả năng tránh khỏi nguy cơ mất kiểm soát giá cả và lạm phát thực cho các tháng từ nay đến cuối năm sẽ giảm tốc. Trong một kịch bản tốt, chúng tôi dự báo lạm phát sẽ ở mức thấp hơn hoặc bằng 10% cho năm 2011. Mức lạm phát này là hoàn toàn có thể chấp nhận được cho một nền kinh tế có GDP tăng trưởng ở mức 7-7.5%.



## KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

### THÔNG TIN LIÊN HỆ

#### Ban Phân tích

**E -mail:** [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)

**Tel:** (84-4) 3934 3888



### CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

*Trụ sở chính:*

**18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999**

*Chi nhánh Hà Nội*

**Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999**

*Chi nhánh Nam Định*

**Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979**

*Chi nhánh Thanh Hoá*

**Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá**

*Chi nhánh Nghệ An*

**Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An**

*Chi nhánh Hải Phòng*

**Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng**

*Chi nhánh TP.HCM:*

**Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919**

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

**Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521**

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

**Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339**